

Số: 1838 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Hợp tác quốc tế là đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý, chỉ đạo thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ trưởng chủ trương, biện pháp mở rộng quan hệ với nước ngoài và các tổ chức quốc tế; việc đàm phán, ký, phê chuẩn, phê duyệt hoặc gia nhập và biện pháp bảo đảm thực hiện điều ước, thỏa thuận quốc tế nhân danh Bộ, Nhà nước hoặc nhân danh Chính phủ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

2. Trình Bộ trưởng ban hành quy chế, quy định về hợp tác quốc tế, hội nhập quốc tế; kế hoạch tổ chức, thực hiện đường lối, chủ trương của Nhà nước, Chính phủ về công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức việc thực hiện sau khi được ban hành.



3. Trình Bộ trưởng ban hành kế hoạch, chương trình hợp tác quốc tế, hội nhập quốc tế dài hạn, 5 năm, hàng năm và kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được ban hành.

4. Trình Bộ trưởng việc cho phép các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức nước ngoài tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý của Bộ; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện.

5. Về hội nhập quốc tế:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng nội dung và tổ chức thực hiện chương trình hành động hội nhập quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trình Bộ trưởng nội dung, phương án đàm phán về hội nhập quốc tế đối với các lĩnh vực quản lý của Bộ; tham gia đàm phán và làm đầu mối theo dõi việc thực hiện các cam kết quốc tế về tài nguyên và môi trường trong lộ trình hội nhập quốc tế của Việt Nam;

c) Trình Bộ trưởng định hướng tổ chức diễn đàn đối thoại chính sách với các nhà tài trợ về các lĩnh vực ưu tiên của Bộ; là cơ quan đầu mối xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác dài hạn và hàng năm của Nhóm Hỗ trợ quốc tế về tài nguyên và môi trường (ISGE); thực hiện nhiệm vụ của Ban Thư ký ISGE.

6. Về xây dựng và thực hiện điều ước quốc tế:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, trình Bộ trưởng phương án và tổ chức đàm phán, ký kết, sửa đổi điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế theo ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và của Bộ; đề xuất việc tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật;

b) Trình Bộ trưởng việc cho phép các đơn vị thuộc Bộ ký kết và thực hiện các thỏa thuận hợp tác với các nước và tổ chức quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

c) Quản lý, theo dõi việc thực hiện các điều ước quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; tổ chức thực hiện một số điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế theo phân công của Bộ trưởng;

d) Làm đầu mối quản lý việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Việt Nam trong các tổ chức quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; kiểm tra, đôn đốc việc đóng niên liễm cho các điều ước quốc tế và các tổ chức quốc tế theo cam kết của Việt Nam đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

d) Làm đầu mối liên hệ với các Bộ, ngành, đại diện của các tổ chức quốc tế và đại diện cơ quan ngoại giao của nước ngoài tại Việt Nam để huy động sự tham gia thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế, hội nhập quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; đề xuất cử đại diện của Bộ tại các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế tại Việt Nam và nước ngoài; phát hiện, đề cử, ủng hộ cho người Việt Nam ứng cử, tham gia các vị trí quan trọng trong các tổ chức quốc tế, tổ chức liên chính phủ.

7. Về đoàn ra, đoàn vào:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trình Bộ trưởng kế hoạch hàng năm đối với các đoàn đi công tác nước ngoài, các đoàn nước ngoài làm việc với Lãnh đạo Bộ hoặc làm việc với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ (kể hoạch đoàn ra, đoàn vào); hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng kế hoạch đoàn ra, đoàn vào;

b) Chủ trì tổ chức thực hiện kế hoạch đoàn ra, đoàn vào của Lãnh đạo Bộ; các hội nghị, hội thảo quốc tế do Lãnh đạo Bộ chủ trì; phối hợp với các đơn vị chuyên môn xây dựng nội dung và bố trí phiên dịch cho đoàn ra, hội nghị, hội thảo quốc tế và các hoạt động đối ngoại với các quốc gia, tổ chức nước ngoài của Lãnh đạo Bộ;

c) Chủ trì thẩm định nội dung hợp tác quốc tế, đoàn ra, đoàn vào trong các chương trình, dự án, nhiệm vụ chuyên môn, đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ thuộc nguồn vốn ngân sách và nguồn vốn nước ngoài;

d) Theo dõi, quản lý các đoàn nước ngoài vào Việt Nam làm việc với Lãnh đạo Bộ và các đơn vị trực thuộc Bộ; theo dõi, tổng hợp, đánh giá hiệu quả của các đoàn đi công tác ở nước ngoài trong Kế hoạch đoàn ra của Bộ.

8. Về quản lý chương trình, dự án có nguồn vốn nước ngoài:

a) Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng kế hoạch hợp tác quốc tế dài hạn và hàng năm về các chương trình, đề án, dự án có nguồn vốn nước ngoài đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; xây dựng chương trình, dự án về ODA do Bộ làm cơ quan chủ quản đồng thời là chủ dự án; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì việc vận động và xây dựng, trình Bộ trưởng Danh mục tài trợ về ODA đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; tham mưu ký kết điều ước quốc tế về ODA thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng; phối hợp thẩm định và giám sát, đánh giá chương trình, dự án về ODA.

c) Chủ trì xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện các cơ chế tài chính quốc tế về biến đổi khí hậu, các cơ chế tài chính quốc tế khác về tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo phân công của Bộ trưởng; làm đầu mối Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) tại Việt Nam.

9. Chủ trì thẩm định các bản dịch văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng, văn bản của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ sang tiếng nước ngoài phục vụ yêu cầu quản lý của Bộ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung văn bản được dịch sang tiếng nước ngoài.

10. Tham gia xây dựng, thẩm định chương trình, đề án điều tra cơ bản, quy hoạch về tài nguyên và môi trường có nội dung liên quan đến hợp tác quốc tế, hội nhập quốc tế; tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học và công nghệ theo phân công của Bộ trưởng.

11. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ và theo phân công của Bộ trưởng.

12. Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực công tác được giao.

13. Quản lý tổ chức, biên chế, công chức; tài sản thuộc Vụ theo quy định.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc

1. Lãnh đạo Vụ Hợp tác quốc tế:

a) Lãnh đạo Vụ Hợp tác quốc tế có Vụ trưởng và không quá 03 Phó Vụ trưởng;

b) Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Vụ; xây dựng quy chế làm việc điều hành hoạt động của Vụ; ký các văn bản về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân công của Bộ trưởng.

c) Phó Vụ trưởng giúp việc Vụ trưởng, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về lĩnh vực công tác được phân công.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Tổng hợp và Quản lý dự án hợp tác quốc tế;

b) Phòng Hợp tác song phương;

c) Phòng Hợp tác đa phương.

Phòng có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và các công chức. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế thừa ủy quyền Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng trực thuộc Vụ sau khi thống nhất với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

3. Vụ Hợp tác quốc tế làm việc theo chế độ kết hợp tổ chức phòng với chế độ chuyên viên. Đối với nhiệm vụ chuyên môn thực hiện theo chế độ chuyên viên, Vụ trưởng phân công nhiệm vụ đối với công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn và năng lực, chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 751/QĐ-BTNMT ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế.

2. Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Ngoại giao;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB. NThi(70)



Nguyễn Minh Quang